| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THẠCH THẤT**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 74/2025/QĐST-HNGĐ | *Thạch Thất, ngày 03 tháng 3 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào các Điều 397, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 56/2025/TLST-HNGĐ ngày 19-02-2025 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Cấn Văn B**, sinh năm 1992; Nơi đăng ký thường trú: Thôn Phúc Tiến, xã B Y, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội. Nơi ở: Thôn Phúc Tiến, xã B Yên, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

2. Chị **Cao Thị H**, sinh năm 1997; Nơi đăng ký thường trú: Thôn Phúc Tiến, xã B Yên, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội. Nơi ở: Thôn Phúc Tiến, xã B Yên, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] ***Về quan hệ hôn nhân:*** Anh Cấn Văn B và chị Cao Thị H đăng ký kết hôn ngày 19-3-2014 trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B Yên, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do vợ, chồng bất đồng quan điểm sống, đã sống ly thân từ tháng 3-2023 đến nay. Anh B, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét mâu thuẫn của anh, chị đã kéo dài, không thể hàn gắn được. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[2] ***Về con chung:*** Anh Cấn Văn B và chị Cao Thị H có 03 con chung là cháu Cấn Thị Khánh L, sinh năm 2013, cháu Cấn Uyển Nh, sinh năm 2016 và cháu Cấn Tùng D, sinh năm 2020. Anh B và chị H thống nhất thỏa thuận anh B là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Cháu Cấn Thị Khánh L, sinh năm 2013 và cháu Cấn Uyển N sinh năm 2016 là 02 con chung trên 7 (bảy) tuổi có đơn trình bày nguyện vọng được ở cùng bố là căn cứ được Tòa án xem xét, ghi nhận nguyện vọng.

[3] ***Về cấp dưỡng nuôi con chung***: Chị Hồng tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh B mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

[4] ***Về tài sản chung, công nợ chung***: Anh Cấn Văn B và chị Cao Thị H không yêu cầu Toà án giải quyết, nên không xét.

[5] ***Về lệ phí:*** Anh Cấn Văn B và chị Cao Thị Hồng mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

***1.1. Về quan hệ hôn nhân:*** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Cấn Văn B và chị Cao Thị Hồng.

***1.2. Về con chung:*** Anh Cấn Văn B và chị Cao Thị H có 03 con chung là cháu Cấn Thị Khánh L, sinh năm 2013, cháu Cấn Uyển Nh, sinh năm 2016 và cháu Cấn Tùng D, sinh năm 2020.

Giao 03 con chung cho anh B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

***1.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung:*** Chị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh B mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) kể từ tháng 03/2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

***1.4. Về tài sản chung, công nợ chung:*** Anh Cấn Văn B và chị Cao Thị Hồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí:** Anh Cấn Văn B và chị Cao Thị H mỗi người chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0059029 và 0059030 cùng ngày 19-02-2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
*- TAND Thành phố Hà Nội;*
*- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);*
*- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;*
*- Các đương sự;*
*- UBND xã B Yên, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội (Nơi thực hiện đăng ký kết hôn);*
*- Lưu HSVDS/VP.*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tiến Trường**